TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 46/2019/QĐST-HNGĐ	*Đông Hưng, ngày 15 tháng 3 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 27/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Trọng T, sinh ngày 13/8/1989;

Địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình

2. Chị Tăng Thị H, sinh ngày 21/11/1992;

Địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trọng T và chị Tăng Thị H tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình ngày 27/11/2009, là hôn nhân hợp pháp.

Sự thỏa thuận của anh T và chị H về việc thuận tình ly hôn là tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Cuộc sống chung của anh chị không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nay cả hai đều không muốn duy trì đời sống hôn nhân. Vì vậy, cần công nhận cho anh T và chị H được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh T và chị H có 02 con chung là Nguyễn Trọng H, sinh ngày 12/3/2010 và Nguyễn Khánh Ng, sinh ngày 13/02/2017. Con H có nguyện vọng ở với bố; con Ng mặc dù chưa đủ 36 tháng tuổi nhưng chủ yếu là do anh T và ông bà nội chăm sóc; chị H sức khỏe yếu, không có công việc ổn định và đang khó khăn về tài chính nên việc nuôi con gặp nhiều khó khăn. Ly hôn, anh T và chị H thỏa thuận, anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Thỏa thuận của anh T và chị H về việc nuôi con là tự nguyện, phù hợp với nguyện vọng của con và phù hợp pháp luật, nên được Tòa án chấp nhận.

[3] Về tài sản: Anh T và chị H không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Việc anh T nhận chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự là tự nguyện, nên được Tòa án chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Tòa án thụ lý việc dân sự đã được Trung tâm hòa giải, đối thoại lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 3 năm 2019 (Các đương sự không đồng ý đoàn tụ nhưng đã thực sự tự nguyện thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về các vấn đề có liên quan), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trọng T và chị Tăng Thị H.

- Về con chung: Anh Nguyễn Trọng T là người trực tiếp nuôi cả 02 con chung Nguyễn Trọng H, sinh ngày 12/3/2010 và Nguyễn Khánh Ng, sinh ngày 13/02/2017, chị Tăng Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Tăng Thị H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; Anh Nguyễn Trọng T và chị Tăng Thị H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Trọng T và chị Tăng Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Trọng T nhận chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh T nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai thu số 0007913 ngày 07/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- Cơ quan thực hiện ĐKKH: UBND xã N, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Lê Kiên Trung